

Số: 726/2024/QĐST- HNGĐ

Đông Đa, ngày 20 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

*Căn cứ Điều 149, Điều 212, Điều 213; Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;
Căn cứ Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016
của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản
lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 695/2024/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Anh Lại Hợp L**, sinh năm 1992;

Căn cước công dân số: 035092001xxx.

Đăng ký thường trú: Thôn Sòng Nội Lẻ, xã Liêm Sơn, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

Địa điểm làm việc: Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội.

- **Chị Nông Thị L1**, sinh năm 1991;

Căn cước công dân số: 004191000xxx.

Đăng ký thường trú: Thôn Sòng Nội Lẻ, xã Liêm Sơn, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tình cảm: Anh Lại Hợp L và chị Nông Thị L1 kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường xã Liêm Sơn, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam ngày 16/9/2025 (số 30/2015 quyền số 01/2015).

Quá trình chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn; Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hợp tính tình, cuộc sống chung không có hạnh phúc.

Anh L, chị L1 đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, thống nhất cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Con chung: Anh L, chị L1 xác nhận có 02 con chung là Lại Thiên M (nam), sinh ngày 04/3/2016; Lại Hợp Th (nam), sinh ngày 24/02/2019. Anh L, chị L1 thống nhất, ly hôn, anh L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Th; chị L1 trực tiếp nuôi dưỡng cháu M; Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[3] Tài sản chung (động sản, bất động sản): Anh L, chị L1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Nợ chung: Anh L, chị L1 xác nhận không có.

[5] Lệ phí: Anh L, chị L1 thống nhất để anh L chịu toàn bộ lệ phí ly hôn.

Anh L, chị L1 thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội - nơi làm việc của anh L giải quyết việc anh chị thuận tình ly hôn.

Xét thấy: Sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không Th và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về nội dung hòa giải đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa **anh Lại Hợp L và chị Nông Thị L1**.

2. Con chung: Xác nhận anh L, chị L1 có 02 con chung là Lại Thiên M (nam), sinh ngày 04/3/2016; Lại Hợp Th (nam), sinh ngày 24/02/2019. Giao anh L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Th; Giao chị L1 trực tiếp nuôi dưỡng cháu M; Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau cho đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh L, chị L1 có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh L, chị L1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

4. Nợ chung: Anh L, chị L1 đều xác nhận không có, nên không xét.

5. Lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của đương sự để anh Lại Hợp L chịu toàn bộ 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 1661629 ngày 09 tháng 8 năm 2024 theo Thông báo số 707 ngày 09 tháng 8 năm 2024 (mã Thông báo 0TBIEMGA8J).

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- TAND Th phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Hà